

Số: 3977/KH-SYT

Quảng Ninh, ngày 11 tháng 06 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 57-CT/TW ngày 31/12/2025 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị thuộc lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ Chỉ thị số 57-CT/TW ngày 31/12/2025 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị;

Căn cứ Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 05/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 57-CT/TW;

Căn cứ Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 29/05/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh triển khai thực hiện Chỉ thị số 57-CT/TW.

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trong ngành Y tế, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị số 57-CT/TW, Chương trình hành động số 14-CTr/TU và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh trong bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu gắn với đặc thù, yêu cầu nhiệm vụ của ngành Y tế.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành Y tế, trước hết là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, đối với công tác bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu; chuyển đổi tư duy từ "phòng thủ bị động" sang "phòng thủ chủ động", chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các nguy cơ mất an ninh mạng, an toàn thông tin trong các hệ thống thông tin y tế.

- Bảo vệ an toàn dữ liệu cá nhân, dữ liệu sức khỏe, hồ sơ bệnh án của người dân; bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác, thông tin nội bộ ngành trong quá trình ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số y tế (bệnh án điện tử, hồ sơ sức khỏe điện tử, kết nối Đề án 06, dữ liệu bảo hiểm y tế...).

- Cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp, phân công rõ trách nhiệm của các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

2. Yêu cầu

- Bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Chỉ thị số 57-CT/TW, Chương trình hành động số 14-CTr/TU và Kế hoạch của Ủy ban nhân

dân tỉnh; cụ thể hóa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đặc thù của ngành Y tế, bảo đảm thiết thực, khả thi, hiệu quả.

- Kết hợp chặt chẽ giữa bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin với đẩy mạnh chuyển đổi số ngành Y tế; không để gián đoạn hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và quản lý, điều hành do sự cố mất an ninh mạng, an toàn thông tin.

- Bảo đảm bố trí kinh phí cho công tác an ninh mạng, bảo mật thông tin khi xây dựng, triển khai các kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của ngành theo đúng tỷ lệ quy định.

II. MỤC TIÊU

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cấp ủy, lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động ngành Y tế đối với công tác bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu, bảo vệ bí mật nhà nước, dữ liệu cá nhân, dữ liệu sức khỏe trong quá trình ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số y tế; chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các nguy cơ, sự cố an ninh mạng.

- 100% hệ thống thông tin của Sở Y tế và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc khi đầu tư, xây dựng mới hoặc nâng cấp phải có cấu phần an ninh mạng được thẩm định, phê duyệt; kiên quyết không đưa vào sử dụng hệ thống chưa bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

- 100% hệ thống thông tin y tế hiện có hoàn thành việc lập, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn theo cấp độ được phê duyệt.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong công tác bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu

1.1. Tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung Chỉ thị số 57-CT/TW, Chương trình hành động số 14-CTr/TU, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và Kế hoạch này đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong ngành; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu, bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác, thông tin nội bộ.

- *Đơn vị thực hiện:* Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

1.2. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về an ninh mạng, an ninh dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân (đặc biệt là dữ liệu sức khỏe người bệnh); cảnh báo phương thức, thủ đoạn lừa đảo trên không gian mạng liên quan lĩnh vực y tế (giả mạo bác sĩ, cơ sở y tế, lừa đảo bán thuốc, thực phẩm chức năng, trục lợi bảo hiểm y tế...) đến công chức, viên chức, người lao động và người dân.

- *Đơn vị thực hiện:* Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

1.3. Tích cực tham gia phong trào "Bình dân học vụ số", các nền tảng công nghệ do tỉnh, Bộ Y tế triển khai nhằm nâng cao kỹ năng số, kỹ năng bảo đảm an ninh mạng cho công chức, viên chức, người lao động và người dân khi sử dụng các dịch vụ y tế trực tuyến.

- *Đơn vị thực hiện:* Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, các đơn vị trực thuộc.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2. Hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh mạng, bảo mật thông tin trong ngành Y tế

2.1. Rà soát, ban hành, sửa đổi, bổ sung quy chế quản lý, vận hành, bảo đảm an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin y tế (hệ thống quản lý khám, chữa bệnh; phần mềm quản lý văn bản và điều hành; hồ sơ sức khỏe điện tử; cơ sở dữ liệu chuyên ngành dược, an toàn thực phẩm...) bám sát các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của cơ quan cấp trên.

- *Đơn vị thực hiện:* Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc.

- *Thời gian thực hiện:* Quý III - Quý IV/2026.

2.2. Tham gia ý kiến, phối hợp với các sở, ngành trong việc phát triển hạ tầng số, hạ tầng dữ liệu dùng chung của tỉnh bảo đảm hiện đại, đồng bộ, an toàn, phục vụ kết nối liên thông dữ liệu y tế với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, dữ liệu bảo hiểm xã hội và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác.

- *Đơn vị thực hiện:* Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ, Bảo hiểm xã hội tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3. Đầu tư, hiện đại hóa hạ tầng, công nghệ và triển khai các giải pháp kỹ thuật bảo đảm an ninh mạng cho hệ thống thông tin y tế

3.1. Rà soát, đánh giá hiện trạng an toàn thông tin của các hệ thống thông tin tại Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị trực thuộc; lập, trình thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và xây dựng phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ được phê duyệt.

- *Đơn vị thực hiện:* Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị trực thuộc.

- *Thời gian thực hiện:* Quý III/2026 - Quý IV/2026.

3.2. Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho hệ thống quản lý khám, chữa bệnh (HIS), hệ thống thông tin xét nghiệm (LIS), hệ thống lưu trữ và truyền hình ảnh (PACS), bệnh án điện tử, hồ sơ sức khỏe điện tử; phối hợp với Công an tỉnh trong giám sát an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin phục vụ Đề án 06 của ngành.

- *Đơn vị thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị trực thuộc chủ trì, phối hợp Văn phòng Sở Y tế và Công an tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3.3. Triển khai đầu tư, nâng cấp các giải pháp kỹ thuật bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho hệ thống thông tin dùng chung Sở Y tế và đơn vị trực thuộc (tường lửa, phòng chống mã độc, giám sát, sao lưu dự phòng dữ liệu); kết nối, chia sẻ thông tin với Trung tâm An ninh mạng tỉnh Quảng Ninh khi đi vào hoạt động.

- *Đơn vị thực hiện:* : Các cơ quan, đơn vị trực thuộc chủ trì, phối hợp Văn phòng Sở Y tế và Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ.

- *Thời gian thực hiện:* Quý IV/2026 và các năm tiếp theo.

3.4. Triển khai các biện pháp bảo vệ dữ liệu trọng yếu của ngành: dữ liệu cá nhân, dữ liệu sức khỏe, hồ sơ bệnh án của người bệnh (nhạy cảm cao); dữ liệu quản lý nhà nước về y tế (cấp phép hành nghề khám, chữa bệnh; quản lý dược, mỹ phẩm, an toàn thực phẩm); dữ liệu hoạt động của cơ quan, đơn vị trong ngành.

- *Đơn vị thực hiện:* Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế chủ trì, phối hợp Công an tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3.5. Bảo đảm nguồn lực tài chính cho công tác an ninh mạng; ưu tiên sử dụng sản phẩm, giải pháp an ninh mạng trong nước ("Make in Vietnam"); bố trí kinh phí chi cho an ninh mạng, bảo mật thông tin

- *Đơn vị thực hiện:* Phòng Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp các phòng chuyên môn Sở Y tế và cơ quan, đơn vị trực thuộc.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4. Xây dựng thể trận an ninh nhân dân trên không gian mạng trong ngành Y tế

4.1. Phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân cho công chức, viên chức, người lao động, trọng tâm là cán bộ phụ trách công nghệ thông tin tại các đơn vị; phối hợp tham gia các lớp tập huấn cấp tỉnh do Công an tỉnh chủ trì.

- *Đơn vị thực hiện:* Văn phòng Sở Y tế chủ trì, phối hợp Công an tỉnh và các đơn vị trực thuộc.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên

4.2. Tăng cường phổ biến, nâng cao tinh thần cảnh giác cho công chức, viên chức, người lao động trước âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, đối tượng xấu lợi dụng không gian mạng để chống phá, gây mất ổn định; chủ động đấu tranh, phản bác thông tin xấu, độc liên quan đến ngành Y tế và công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

- *Đơn vị thực hiện:* Văn phòng Sở Y tế chủ trì, phối hợp các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực bảo đảm an ninh mạng

5.1. Rà soát, kiện toàn, bố trí đầy đủ cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm về công nghệ thông tin, an ninh mạng tại Sở Y tế và các đơn vị sự nghiệp trực

thuộc; bố trí nguồn lực bảo đảm an ninh mạng cho các hệ thống thông tin đã được phê duyệt cấp độ; bảo đảm chế độ, phụ cấp theo quy định.

- *Đơn vị thực hiện:* Văn phòng Sở Y tế chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ, đơn vị trực thuộc.

- *Thời gian thực hiện:* Quý II/2026 - Quý III/2026.

5.2. Cử công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn về an toàn, an ninh mạng do tỉnh, Bộ Y tế, Bộ Công an tổ chức; nghiên cứu, đề xuất áp dụng cơ chế, chính sách thu hút nhân lực chất lượng cao về an ninh mạng theo hướng dẫn chung của tỉnh khi được ban hành.

- *Đơn vị thực hiện:* Văn phòng Sở Y tế chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ, đơn vị trực thuộc.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên; thực hiện ngay khi có cơ chế, chính sách được cấp có thẩm quyền ban hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nội dung tại Kế hoạch này; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về kết quả thực hiện.

2. Văn phòng Sở Y tế làm đầu mối chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện của các đơn vị; định kỳ trước ngày 05/11 hằng năm, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) trước ngày 15/11 hằng năm theo quy định.

3. Phòng Kế hoạch tài chính chủ trì, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trực thuộc chủ động sắp xếp, cân đối kinh phí thực hiện Kế hoạch trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định, bảo đảm tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Công an tỉnh;
- Đảng ủy Sở Y tế (b/c);
- Ban Giám đốc SYT;
- Các PCN và ĐV trực thuộc SYT ;
- Lưu: VT, VP03.

GIÁM ĐỐC

Bùi Mạnh Hùng